

Tây Hồ, ngày 26 tháng 4 năm 2019

Số: 85/2019/QĐST - HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ HNGĐ thụ lý số 95/2019/TLST/HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2019, giữa:

Chị Phùng Huyền T, sinh năm 1984

HKTT+ cư trú: Số 25B, ngõ 218 đường L, phường B, quận T, Thành phố H.

Anh Nguyễn Dương A, sinh năm 1977

HKTT: Ô 2, lô 10, phường Đ, quận H, Thành phố H.

Cư trú: Số 25B, ngõ 218 đường L, phường B, quận T, Thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn ngày 18 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận về ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn của các đương sự ngày 18 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phùng Huyền T và anh Nguyễn Dương A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***Về con chung:** Hai bên xác định có 01 con chung là: Nguyễn Phùng Nhật H, sinh ngày 06/5/2010.

Khi ly hôn hai bên thỏa thuận: Giao cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Anh A có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung là 5.000.000đồng/ tháng, kể từ tháng 4/2019 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh A có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

***Về tài sản, nhà đất, công nợ:** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

***Về lệ phí:** Chị T tự nguyện chịu 300.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 06950 ngày 18/04/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận T;
- Chi cục THA dân sự quận T
- UBND phường B, quận T, Thành phố H
(GCN kết hôn số 160, quyển số 01
ngày 15/10/2009)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đào Đức Cần